TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **----------**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do – Hạnh phúc** **----------**

Bản án số: **282**/2024/HS-ST
Ngày: 27/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà:* Bà **Nguyễn Thị Ngọc Lan**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Trần Thị Đông** – Giáo viên nghỉ hưu
Ông **Nguyễn Duy May** – Bí thư Đoàn
- *Thư ký phiên toà:* Ông **Đỗ Kỳ Anh -** Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đông Anh.
- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Xuân Luân -** Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh - Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 293/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 282/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Dương Thanh N, Sinh năm: 1999. Nơi thường trú: Thôn MT, xã TL, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 12/12. Con ông: Dương Xuân M, sinh năm 1975. Con bà: Đào Thị S, sinh năm: 1979. Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất. Tiền án, tiền sự: Theo Trích lục tiền án, tiền sự số 6687178/PV06 ngày 25/10/2024 của Công an thành phố Hà Nội và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/9/2024 cho đến nay tại trại giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt).

2. Dương Ngọc N, Sinh ngày 21/4/2006. Nơi thường trú: Thôn MT, xã TL, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 12/12. Con ông: Dương Văn H, sinh năm 1971. Con bà: Nguyễn Thị C, sinh năm: 1974. Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba. Tiền án, tiền sự: Theo Trích lục tiền án, tiền sự số 6687174/PV06 ngày 25/10/2024 của Công an thành phố Hà Nội và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/9/2024 cho đến nay tại trại giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt).

3. Nguyễn Giản Ngọc V, Sinh ngày: 30/11/2006 (Khi phạm tội 17 tuổi 09 tháng 25 ngày). Nơi thường trú: Thôn MT, xã TL, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Giới tính: Nam.Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 12/12. Con ông: Nguyễn Giản N, sinh năm 1983. Con bà: Nguyễn Thị Phong L, sinh năm: 1981. Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Tiền án, tiền sự: Theo Trích lục tiền án, tiền sự số 6687162/PV06 ngày 25/10/2024 của Công an thành phố Hà Nội và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/9/2024 đến ngày 03/10/2024. Bị cáo hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

* Người giám hộ cho bị cáo Nguyễn Giản Ngọc V là ông **Nguyễn Giản N,** sinh năm 1983 – Bố bị cáo.

Nơi thường trú: Thôn MT, xã TL, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. (Có mặt)

* Người bảo về quyền, lợi ích hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Giản Ngọc V là ông **Trương Công Đ** – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hà Nội (Có mặt)

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông **Dương Xuân M**, sinh năm 1975. Nơi thường trú: Thôn MT, xã TL, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội (Có mặt)

- Anh **Hoàng Văn L**, sinh năm 2002. Nơi thường trú: Thôn ĐM, xã UN, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Hồi 20 giờ 50 phút, ngày 24/9/2024 Công an xã Xuân Nộn - Công an huyện Đông Anh làm nhiệm vụ tại thôn HT, xã TL, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội. Kiểm tra, khám người, khám phương tiện theo thủ tục hành chính đối với Dương Thanh N, Dương Ngọc N, Hoàng Văn L và Nguyễn Đình T phát hiện tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xanh, lắp sim số: 0362699399 và Esim số: 0377643915, số Imei1: 352653440752541, số Imei2: 352653440922763; tiền mặt 70.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, màu trắng, biển kiểm soát: 29C1-719.13, số khung RLHJF7306GY102485, số máy: JF7E0102244 của Dương Thanh N; 12 lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng, cao 04cm, đường kính 1,5cm bên trong đều chứa chất lỏng màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xám, không lắp sim, số Imei: 358610074974332; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng, lắp sim số thuê bao 0968540421, số Imei: 355345080155757 của Dương Ngọc N. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, màu xanh, lắp sim số thuê bao: 0858164189, số Imei1: 358069248406925, số Imei2: 358069248584225; 530.000đ của Hoàng Văn L. Không phát hiện tạm giữ gì của Nguyễn Đình T.

Khám phương tiện theo thủ tục hành chính đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, màu trắng, biển kiểm soát: 29C1-719.13 do Dương Thanh N điều

khiển không phát hiện, tạm giữ tang vật gì liên quan đến vụ án.

Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng đưa các đối tượng liên quan về trụ sở tiếp tục điều tra làm rõ.

Ngày 04/10/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội có bản kết luận giám định số 7038/KL-KTHS kết luận:

- Dung dịch màu trắng bên trong 12 lọ nhựa đều có ma túy loại MDMB-BUTINACA và MDMB-FUBINACA, tổng thể tích là 58ml.

Ngày 22/11/2024, Viện khoa học hình sự - Bộ Công an có Kết luận giám định số 8575/KL-KTHS kết luận:

- Nồng độ chất ma túy MDMB-FUBINACA trung bình trong mẫu chất lỏng màu trắng gửi giám định là 0,78mg/ml.

- Hiện nay, chưa có mẫu chuẩn định lượng chất ma túy MDMB-BUTINACA nên không xác định được nồng chất ma túy MDMB-BUTINACA trong mẫu gửi giám định.

Quá trình điều tra xác định:

Do nảy sinh ý định mua tinh dầu chứa chất ma túy để sử dụng và bán lại kiếm lời nên Thanh N thông qua mạng xã hội đã mua 40 lọ tinh dầu có chất ma túy với giá 200.000 đồng/01 lọ và định bán lại với giá 300.000 đồng/01 lọ. Sau khi mua được tinh dầu, trong thời gian tìm khách mua thì Thanh N có nói cho Dương Ngọc N và Nguyễn Giản Ngọc V việc Thanh N có bán tinh dầu có chất kích thích (ma túy) với giá 300.000 đồng/01 lọ, có ai hỏi thì báo cho Thanh N nếu bán được Thanh N sẽ cho Ngọc N, V 50.000 đồng đến 100.000 đồng đối với mỗi lọ tinh dầu bán được.

Tối ngày 24/9/2024, khi Thanh N đang ở nhà tại thôn MT, xã TL, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội thì V liên lạc báo với Thanh N việc có khách hỏi mua 02 lọ tinh dầu, lúc này thì Thanh N đang ở cùng với Ngọc N nên Thanh N có cầm theo 12 lọ tinh dầu có ma túy rồi sử dụng xe máy nhãn hiệu Honda SH, BKS 29C1-719.13 chở Ngọc N đến khu vực Đình làng MT, xã TL, huyện Đông Anh để đợi V. Tại đây, trong thời gian đợi thì Thanh N đưa cho Ngọc N 12 lọ tinh dầu bảo Ngọc N cầm chuẩn bị đi giao cho khách, Ngọc N đồng ý cầm và cất 12 lọ tinh dầu Thanh N đưa. Sau đó, V liên lạc cho Thanh N báo V có gửi số điện thoại 0362699399 của Thanh N cho khách mua để liên lạc với Thanh N. Khoảng 20 phút sau, thì có số điện thoại 0858164189 là số của Hoàng Văn L liên lạc đến số điện thoại 0362699399 của Thanh N báo là khách của V, Thanh N đồng ý và hẹn L đến khu vực trường tiểu học TL thuộc thôn Hương Trầm, xã TL, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội để giao dịch. Liên lạc xong, Thanh N chở Ngọc N đến điểm hẹn với L. Đến nơi thấy 02 nam giới là Hoàng Văn L và Nguyễn Đình T đang đứng đợi. Khi gặp, L đưa cho Thanh N 70.000 đồng, đang chuẩn bị lấy tiền để tiếp tục đưa cho Thanh N thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, bắt giữ. Ngày 24/9/2024 là lần đầu tiên Thanh N cùng Ngọc N bán tinh dầu có ma túy cho L, là lần đầu tiên V giới thiệu cho Nam khách mua ma túy, ngoài ra thì không có lần nào khác và chưa bán tinh dầu cho ai khác.

Căn cứ tài liệu điều tra, Cơ quan điều tra mời Nguyễn Giản Ngọc V đến làm

việc. Cơ quan điều tra tạm giữ của Nguyễn Giản Ngọc V: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, lắp sim số thuê bao: 0343852568, số Imei1: 355319080299717 và 01 sim điện thoại, số seri sim: 8984048000383839283.

Tại cơ quan điều tra, Dương Thanh N khai nhận: Nguồn gốc số tinh dầu có ma túy là do Nam mua khoảng hơn 1 tuần trước khi bị bắt (Nam không nhớ ngày cụ thể). Thông qua các hội nhóm trên mạng xã hội Facebook, Nam tìm được một tài khoản ẩn danh không hiển thị tên có bán tinh dầu "phê" (một loại tinh dầu chứa chất ma túy) nên đã liên hệ đặt vấn đề mua 40 lọ tinh dầu với giá 200.000 đồng/01 lọ. Sau khi đặt mua và gửi địa chỉ nhận hàng tại khu vực Nghĩa Trang thôn MT, xã TL, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội thì Nam đã xóa lịch xử liên lạc, chủ động đi ra điểm hẹn đợi và được một nam giới (Nam không quen biết) giao tinh dầu được gói dưới dạng bưu phẩm, sau khi nhận bưu phẩm thì Nam đưa cho nam giới giao hàng 8.000.000 đồng là tiền trả cho số tinh dầu đã đặt mua; Nam chưa từng gặp mặt người Nam đặt mua tinh dầu, người này sử dụng tài khoản ẩn danh không hiển thị tên nên Nam không biết tên tài khoản của người này. Người nam giới giao tinh dầu cho Nam thì Nam không quen biết, khi gặp thì người này đội mũ và đeo khẩu trang kín nên Nam không nhớ đặc điểm nhận dạng của người này. Sau khi mua được tinh dầu khoảng 1 đến 2 ngày (không nhớ ngày cụ thể) khi Nam đi xe trên khu vực đường đê sông Cà Lồ (Nam không nhớ vị trí cụ thể) thì Nam bị ngã xe nên đã làm vỡ, đổ mất một số lọ tinh dầu (Nam không nhớ số lượng cụ thể). Đến ngày 24/9/2024 khi Nam mang ma túy đi bán, chưa kịp đưa ma túy thì bị lực lượng công an bắt giữ.

Tại cơ quan điều tra, Dương Ngọc N, Nguyễn Giản Ngọc V, Hoàng Văn L, Nguyễn Đình T khai nhận phù hợp với lời khai của Dương Thanh N, tài liệu điều tra thu thập được và hiện trường vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 273/CT-VKS-ĐA ngày 29/11/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh quyết định truy tố các bị cáo Dương Thanh N, Dương Ngọc N, Nguyễn Giản Ngọc V về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Dương Thanh N, Dương Ngọc N, Nguyễn Giản Ngọc V đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Dương Thanh N.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Dương Ngọc N.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Giản Ngọc V.

Xử phạt: Bị cáo Dương Thanh N từ 30 (Ba mươi) tháng đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 25/9/2024. Dương Ngọc N từ 27 (Hai mươi bảy) tháng đến 29 (Hai mươi chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 25/9/2024. Nguyễn Giản Ngọc V từ 20 (Hai mươi) tháng đến 22 (Hai mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25/9/2024 đến ngày 03/10/2024 về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo vì các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 45ml chất lỏng (còn lại sau giám định) có ma túy loại MDMB-BUTINACA và MDMB-FUBINACA được niêm phong trong 01 hộp dán kín có chữ ký xác nhận của giám định viên là chất cấm lưu hành.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xám, không lắp sim, số Imei: 358610074974332; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng, lắp sim số thuê bao 0968540421, số Imei 355345080155757; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xanh, lắp sim số: 0362699399 và Esim số: 0377643915, số Imei 1: 352653440752541, số Imei2: 352653440922763; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, màu xanh, lắp sim số thuê bao: 0858164189, số Imei1: 358069248406925, số Imei2: 358069248584225; 01 điện thoại di dộng nhãn hiệu Iphone, màu trắng, lắp sim số thuê bao: 0343852568, số Imei1: 355319080299717 dùng vào việc phạm tội.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 600.000 đồng trong đó có 530.000 đồng thu của Hoàng Văn L và 70.000 đồng thu của Dương Thanh N cũng là tiền L đưa, toàn bộ số tiền trên mục đích là để mua ma túy.

- Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại, số seri sim: 8984048000383839283 sử dùng vào việc phạm tội.

Người bào chữa cho bị cáo V trình bày: Hoàn toàn nhất trí với tội danh và mức hình phạt Viện kiểm sát đề xuất. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo V vì khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi và có nhiều tình tiết giảm nhẹ.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, VKS truy tố bị cáo là đúng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi và tội danh của bị cáo:

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo Dương Thanh N, Dương Ngọc N,

Nguyễn Giản Ngọc V tại phiên toà phù hợp với lời khai của tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, bản kết luận giám định, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 50 ngày 24/9/2024, Dương Thanh N, Dương Ngọc N, Nguyễn Giản Ngọc V có hành vi bán trái phép 02 lọ tinh dầu có ma túy loại MDMB-BUTINACA và MDMB-FUBINACA, nhằm mục đích kiếm lời tại thôn Hương Trầm, xã TL, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội bị cơ quan Công an bắt giữ. Cơ quan điều tra thu giữ của Dương Ngọc N tổng số 12 lọ tinh dầu có ma túy cùng loại trên (tổng thể tích là 58ml, trong đó có 02 lọ chuẩn bị bán cho Hoàng Văn L) nhằm mục đích bán lại cho người khác để kiếm lời.

Như vậy, hành vi của các bị cáo có đủ dấu hiệu cấu thành tội: Mua bán trái phép chất ma túy, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý của Nhà nước và xã hội nên phải xử lý nghiêm khắc.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Các bị cáo Dương Ngọc N và Nguyễn Giản Ngọc V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Dương Thanh N phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội" theo điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Giản Ngọc V có ông là người có công với cách mạng, được tặng thưởng huân, huy chương nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo đều phạm tội lần đầu. Bị cáo Dương Thanh N có hoàn cảnh khó khăn, mẹ bị cáo đang bị bệnh hiểm nghèo. Bản thân các bị cáo Dương Thanh N, Dương Ngọc N ngoài lần phạm tội này ra đều chấp hành tốt đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có xác nhận của địa phương nên Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo Dương Thanh N, Dương Ngọc N hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng vì vậy cần phải áp dụng hình phạt tù, trên mức khởi điểm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét, đánh giá mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo. Hội đồng đánh giá trong vụ án đồng phạm này, bị cáo Dương Thanh N là người thực hành tích cực, mua ma túy về bảo các bị cáo khác tìm khách để bán kiếm lời, trực tiếp nhận tiền của người mua nên có vai trò cao nhất, cần thiết phải để mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác. Bị cáo Nguyễn Giản Ngọc V là người thực hành tích cực, tìm khách mua ma túy, thông tin cho Dương Thanh N để đi bán ma túy kiếm lời nên có vai trò cao thứ hai. Bị cáo Dương Ngọc N cầm ma túy đưa cho khách, có vai trò ở mức độ nhất định. Lẽ ra cần phải để mức hình phạt của bị cáo Nguyễn Giản Ngọc V cao hơn mức hình phạt của Dương Ngọc N, tuy nhiên bị cáo Nguyễn Giản Ngọc V khi phạm tội mới 17 tuổi 09 tháng 25 ngày nên được hưởng mức hình phạt bằng ba phần tư mức hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập ổn định, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 45ml chất lỏng (còn lại sau giám định) có ma túy loại MDMB-BUTINACA và MDMB-FUBINACA được niêm phong trong 01 hộp dán kín có chữ ký xác nhận của giám định viên là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xám, không lắp sim, số Imei: 358610074974332; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng, lắp sim số thuê bao 0968540421, số Imei 355345080155757; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xanh, lắp sim số: 0362699399 và Esim số: 0377643915, số Imei 1: 352653440752541, số Imei2: 352653440922763; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, màu xanh, lắp sim số thuê bao: 0858164189, số Imei1: 358069248406925, số Imei2: 358069248584225; 01 điện thoại di dộng nhãn hiệu Iphone, màu trắng, lắp sim số thuê bao: 0343852568, số Imei1: 355319080299717 dùng vào việc phạm tội nên cho tịch thu sung Ngân sách nhà nước. Đối với 01 sim điện thoại, số seri sim: 8984048000383839283 cho tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 600.000 đồng trong đó có 530.000 đồng thu của Hoàng Văn L và 70.000 đồng thu của Dương Thanh N cũng là tiền L đưa, toàn bộ số tiền trên mục đích là để mua ma túy nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[7] Đối với người bán ma túy và người giao ma túy cho Thanh N, do Thanh N không biết tên và địa chỉ cụ thể, không nhớ được đặc điểm. Ngoài lời khai của Thanh N thì không còn tài liệu nào khác nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

[8] Đối với Hoàng Văn L khai nhận mục đích mua tinh dầu để sử dụng cho bản thân ngoài ra thì không còn mục đích nào khác. Việc L rủ T đi để mua ma túy thì L không cho T biết. Hành vi của L chưa cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất mat túy. Cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu liên quan đến hành vi của L cho chính quyền địa phương nơi L cư trú để theo dõi quản lý theo thẩm quyền.

[9] Đối với Nguyễn Đình T đi cùng L nhưng không biết việc L mua ma túy nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

[10] Đối với chiếc xe máy hiệu Honda SH, màu trắng, biển kiểm soát: 29C1-719.13, qua điều tra xác định chiếc xe máy trên là tài sản hợp pháp của ông Dương Xuân M. Ngày 24/9/2024, ông M để chiếc xe máy trên ở nhà, sau đó Dương Thanh N (con trai ông M) đã lấy chiếc xe máy trên sử dụng và bị lực lượng công an bắt. Việc Thanh N sử dụng xe để đi bán ma túy, ông M không biết. Ngày 28/11/2024, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả chiếc xe máy cho ông M là có căn cứ pháp luật.

[11] Các bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

1. Về tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố: Các bị cáo Dương Thanh N, Dương Ngọc N, Nguyễn Giản Ngọc V phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Dương Thanh N 30 (Ba mươi) tháng** Tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/9/2024.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Dương Ngọc N.

Xử phạt: Bị cáo **Dương Ngọc N 27 (Hai mươi bảy)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/9/2024.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Giản Ngọc V.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Giản Ngọc V 22 (Hai mươi hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25/9/2024 đến ngày 03/10/2024.

2. Về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án xử:

- Tịch thu tiêu hủy 45ml chất lỏng (còn lại sau giám định) có ma túy loại MDMB-BUTINACA và MDMB-FUBINACA được niêm phong trong 01 hộp dán kín có chữ ký xác nhận của giám định viên.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xám, không lắp sim, số Imei: 358610074974332.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng, lắp sim số thuê bao 0968540421, số Imei 355345080155757.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xanh, lắp sim số: 0362699399 và Esim số: 0377643915, số Imei 1: 352653440752541, số Imei2: 352653440922763.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, màu xanh, lắp sim số thuê bao: 0858164189, số Imei1: 358069248406925, số Imei2: 358069248584225.

+ 01 điện thoại di dộng nhãn hiệu Iphone, màu trắng, lắp sim số thuê bao: 0343852568, số Imei1: 355319080299717.

+ Số tiền 600.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại, số seri sim: 8984048000383839283.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/12/2024 giữa Công an huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; Ủy nhiệm chi vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh ngày 03/5/2024).

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần trực tiếp liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần trực tiếp liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an huyện Đông Anh;
- Viện KSND huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngọc Lan